

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 44/2016/NQ-HĐND

Hà Giang, ngày 11 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Quy định về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; Tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ nấu ăn tập trung cho học sinh trên địa bàn tỉnh Hà Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
KHÓA XVII - KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 26 tháng 5 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số: 75/2006/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn bản đặc biệt khó khăn;

Xét Tờ trình số 190/TTr-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; khoán kinh phí phục vụ nấu ăn tập trung cho học sinh trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Báo cáo thẩm tra số 20/BC-BDT ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày trên địa bàn tỉnh Hà Giang, như sau:

1. Về khoảng cách: Học sinh được xác định không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày đáp ứng một trong hai điều kiện sau:

a) Khoảng cách từ nhà đến trường từ 4 km trở lên đối với học sinh tiểu học; 7 km trở lên đối với học sinh trung học cơ sở; 10 km trở lên đối với học sinh trung học phổ thông.

b) Đường từ nhà đến trường có địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn (*phải qua sông, suối không có cầu; qua đèo, núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá*): Khoảng cách

từ nhà đến trường từ 2 km trở lên đối với học sinh tiểu học, 3 km trở lên đối với học sinh trung học cơ sở và 5 km trở lên đối với học sinh trung học phổ thông.

2. Về địa bàn: Giao cho UBND tỉnh hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan xác định địa bàn cụ thể học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày.

Điều 2. Quy định tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ nấu ăn tập trung cho học sinh tại các trường phổ thông dân tộc bán trú và trường phổ thông có tổ chức nấu ăn tập trung tại trường cho học sinh là đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ:

1. Đối với trường có từ 10 đến 29 học sinh ăn tập trung tại trường thì được 01 định suất hỗ trợ mức khoán kinh phí bằng 135% mức lương cơ sở/tháng.

2. Đối với các trường có từ 30 học sinh đến 150 học sinh ăn tập trung tại trường, mức khoán kinh phí bằng 135% mức lương cơ sở/tháng/30 học sinh, nếu trong trường hợp tổng số học sinh có số dư từ 15 đến dưới 30 học sinh được tính thêm một lần định mức.

3. Đối với trường có trên 150 học sinh ăn tập trung tại trường, cứ dư đủ 30 học sinh được tính một lần định mức với mức khoán bằng 65% mức lương cơ sở/1 định mức/tháng, nếu trong trường hợp tổng số học sinh có số dư từ 15 đến dưới 30 học sinh được tính thêm một lần định mức.

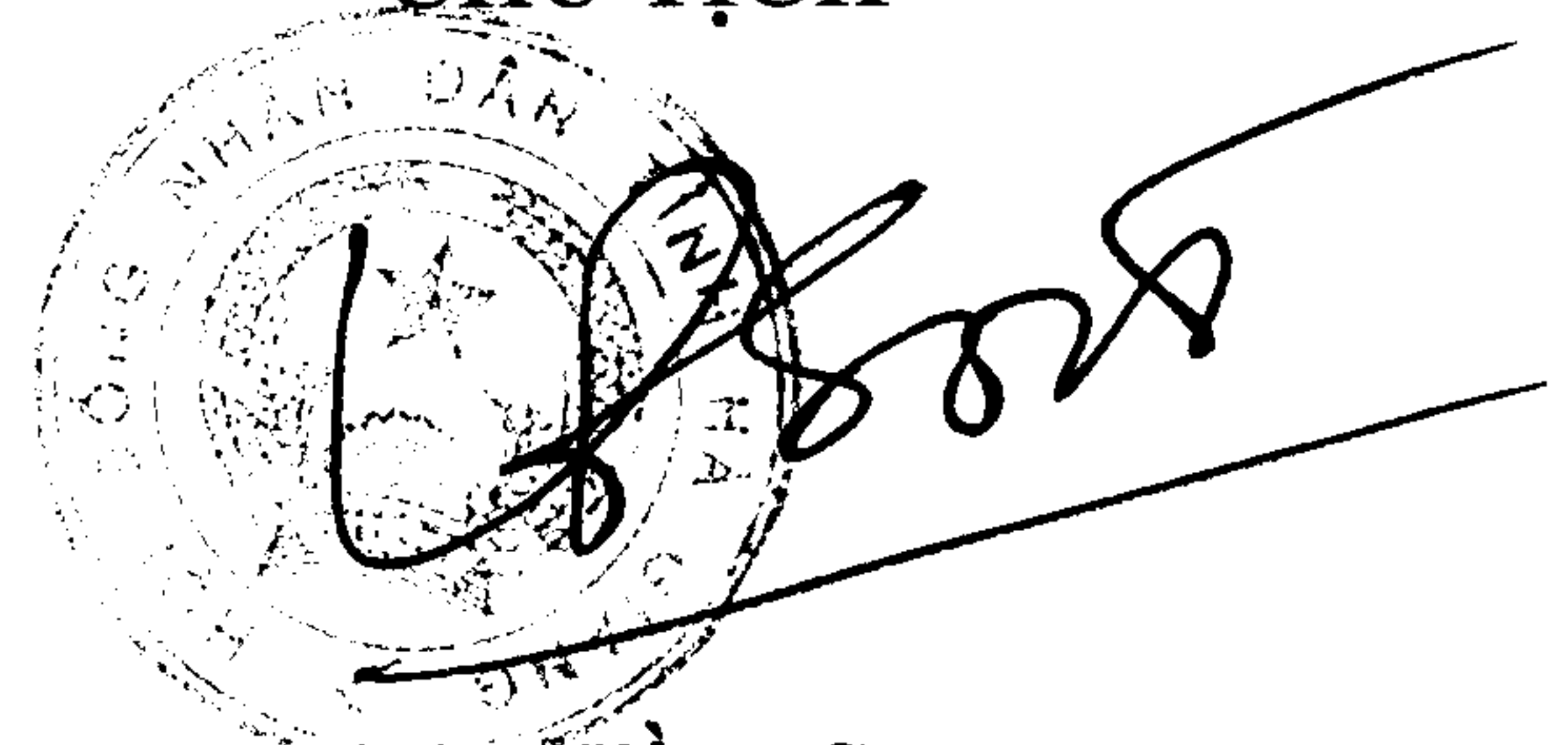
Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang Khoá XVII, Kỳ họp thứ Ba thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2016; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 và bãi bỏ Khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 22/2011/NQ-HĐND ngày 15/7/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ học sinh bán trú, học sinh nghèo không thuộc đối tượng hưởng theo Quyết định số 2123/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 và quyết định số 85/2010/QĐ-TTg ngày 21/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ; Chính sách hỗ trợ đối với cán bộ quản lý, người phục vụ học sinh bán trú tại các trường phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hà Giang./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu - UBTVQH;
- Cục KTVB QPPL - Bộ Tư pháp;
- Các Bộ: Giáo dục - Đào tạo; Tài chính;
- TTr. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH khóa XIV tỉnh Hà Giang;
- Các sở, ban, ngành, các tổ chức CT-XH cấp tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVII;
- LĐ VP Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH; HĐND; UBND tỉnh;
- TTr. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang; Đài PTTH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh; TT Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT. *VT*

CHỦ TỊCH



Thào Hồng Sơn